

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /STP-XDKTVB
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ
đầu tư đối với Dự án Nhà máy
điện phân nhôm Đắc Nông trong
Khu Công nghiệp Nhân Cơ

Lâm Đồng, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3435/STC-PTDN ngày 09/10/2025 của Sở Y tế về việc đăng tải và xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắc Nông trong Khu Công nghiệp Nhân Cơ (*sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết*). Sau khi nghiên cứu nội dung của dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến góp ý như sau:

1. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo

a) Về thẩm quyền ban hành

Tại điểm 1.3 khoản 1 Mục I dự thảo Tờ trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình tại khoản 1 Điều 1, khoản 4 Điều 1, khoản 3 Điều 2 Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt cơ chế, chính sách áp dụng đối với Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắc Nông...

“Nhu vậy theo quyết định đã phê duyệt nêu trên của Thủ tướng Chính phủ Dự án Nhà máy luyện nhôm Đắc Nông thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư; địa phương căn cứ vào nguồn lực thực hiện việc hỗ trợ đầu tư các hạng mục trong hàng rào Nhà máy theo chính sách của tỉnh và khả năng hỗ trợ của địa phương.”

Tuy nhiên, Quyết định đã được Thủ tướng phê duyệt hơn 10 năm nhưng chính sách chưa được xem xét, thông qua.

Do vậy, tính đến thời điểm hiện tại, đề nghị cơ quan soạn thảo cần phân tích, đánh giá rõ sự cần thiết, tính phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh Lâm Đồng để thực hiện việc hỗ trợ cho đảm bảo theo đúng quy định.

b) Về nội dung

- Tại Điều 1:

- **Tại Điều 2:** Đề nghị rà soát các đối tượng áp dụng cho đầy đủ theo quy định và tình hình thực tế.

- **Tại Điều 3:** Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định rõ mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và phương thức hỗ trợ cho rõ ràng, đồng thời thuyết minh, giải trình cụ thể cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn để quy định như tại dự thảo.

- **Tại Điều 4:** Đề nghị rà soát, nghiên cứu bổ cục lại nội dung quy định về tổ chức thực hiện và Điều khoản thi hành/Hiệu lực thi hành theo điều, khoản riêng cho cụ thể, phù hợp.

2. Về trình tự, thủ tục

a) Về thực hiện công tác truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Qua xem xét, Sở Tư pháp nhận thấy hồ sơ chưa thể hiện nội dung truyền thông dự thảo văn bản QPPL theo quy định. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện việc truyền thông dự thảo Nghị quyết theo quy định tại **khoản 4 Điều 68** Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: “4. Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo chịu trách nhiệm trước cơ quan trình hoặc cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về tiến độ, chất lượng lập đề xuất chính sách, soạn thảo; truyền thông chính sách và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn, phản biện xã hội, thẩm định, thẩm tra.”.

Theo đó, **thời điểm và hình thức thực hiện truyền thông:** Thực hiện theo **Điều 3** Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định về **truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**, cụ thể:

“1. Việc truyền thông được thực hiện từ thời điểm lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp về chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến khi cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền thông qua hoặc ban hành.

2. Trừ văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước, nội dung truyền thông bao gồm:

a) Sự cần thiết ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật;

b) Nội dung cơ bản bao gồm: nội dung mới, sửa đổi, bổ sung của chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

c) Nội dung khác (nếu có).

3. Cơ quan lập đề xuất chính sách, **cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng nội dung truyền thông theo quy định tại khoản 2 Điều này bảo đảm ngắn gọn,**

để hiểu để đăng tải trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan mình và tổ chức truyền thông bằng hình thức phù hợp.”.

b) Về đối tượng lấy ý kiến

Tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“d) **Tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo Nghị quyết**; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó **phải lấy ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ**”.

“2. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày, đối với quyết định ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn là 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị góp ý kiến. Trong đó, **Sở Tài chính có ý kiến về nguồn tài chính; Sở Nội vụ có ý kiến** về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và **nguồn nhân lực**; Sở Tư pháp có ý kiến về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; **Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**”;

Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lấy ý kiến cụ thể các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo, lấy ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ đối với nội dung nêu trên cho đầy đủ..

3. Thể thức kỹ thuật trình bày

Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo **Mẫu số 17** Phụ lục III và **Mẫu số 02** Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, để trình bày lại dự thảo cho phù hợp. Ví dụ:

- Tại phần căn cứ pháp lý:

+ Tại căn cứ thứ nhất: Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại như sau: “**Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15**”.

Tương tự đối với căn cứ pháp lý thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu: Đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp, thống nhất.

Ngoài ra, đề nghị trình bày các căn cứ pháp lý là Nghị định cho phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 phần III mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số

187/2025/NĐ-CP.

+ Tại căn cứ thứ mười ba: Đề nghị không sử dụng “Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt cơ chế, chính sách áp dụng đối với Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông” làm căn cứ pháp lý bởi vì không phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

+ Tại phần thẩm quyền ban hành và kết thúc phần căn cứ: Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA X KỲ HỌP LẦN THỨ 3**” và dấu gạch ngang cạnh giữa phía dưới tên gọi dự thảo.

- Bổ cục lại các khoản, điểm của Điều 2, Điều 3 cho đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và điểm b khoản 2 phần III Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- **Tại phần nơi nhận:** Đề nghị chỉnh sửa tên gọi “Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)” là “Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính”- Bộ Tư pháp” cho phù hợp theo quy định tại Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

Đồng thời, đề nghị chỉnh sửa đổi với các nơi nhận là “Bộ KH&ĐT”, “Bộ NN&PTNT”, “Báo Lâm Đồng; Đài PT&TH tỉnh”, “Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ”... cho phù hợp với tên gọi hiện hành của các cơ quan sau sắp xếp.

- Bên cạnh đó, tại **Bản so sánh, thuyết minh dự thảo** văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành theo **Mẫu số 12** Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP cần bổ sung rõ nội dung thuyết minh rõ cơ sở pháp lý, thực tiễn của từng điều, khoản và **Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật** hoặc **đánh giá thực trạng quan hệ xã hội** liên quan đến dự thảo văn bản theo **Mẫu số 08/Mẫu số 09** Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP đề nghị thể hiện nội dung các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan bằng phụ lục rà soát theo Mẫu nêu trên.

* Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý: Thực hiện quy trình đảm bảo theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP trước khi gửi hồ sơ Sở Tư pháp thẩm định, cụ thể: “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên*

công, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắc Nông trong Khu Công nghiệp Nhân Cơ, gửi Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Tín Hòa